

Số: 163/2022/QĐST-HNGĐ

Nhơn Trạch, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 155/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông **Dương Văn P**, sinh năm 1985

Địa chỉ thường trú: Xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

Địa chỉ tạm trú: 9N721/14 khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 1996

Địa chỉ thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ tạm trú: Ấp P 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và được Ủy ban nhân dân xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 54, ngày 31/7/2019 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, ông P và bà T bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, hôn nhân không hạnh phúc, từ tháng đầu năm 2021 đến nay ông P và bà T sống ly thân nhau.

Nay ông P và bà T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T nhưng

không thành; Các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan. Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét,

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét,

[4] Về nợ chung: Các đương sự cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

1.3. Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

1.4. Về nợ chung: Các đương sự cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Dương Văn P và bà Lê Thị Thu T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông P, bà T mỗi người đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0007931 và 0007932 cùng ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- UBND xã X,
huyện Đ, tỉnh Phú Yên;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Lưu.

Phạm Vũ Ngọc Hiệp